

Bản án số: 02/2023/HS-ST.

Ngày: 17 - 01 - 2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Vũ Thị Bền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 05/01/2023 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn Th**, sinh năm: 1997; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn ĐĐ, xã NgK, huyện TK, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn Ngh- sinh năm: 1958 và bà: Nguyễn Thị Ph- sinh năm: 1960. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số: 1819/QĐ-UBND ngày 04/6/2012 của Ủy ban nhân dân huyện TK áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, ngày 12/02/2014, bị cáo chấp hành xong. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh tạm giam số: 44/LTG-CSĐT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: thôn LD, xã HĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50' ngày 15/12/2022, Trịnh Văn Th đi bộ từ nhà ra khu vực đường gom cao tốc HN - HPh thuộc xã TS, huyện TK và đi nhờ xe của người đi đường (*không biết họ tên, địa chỉ*) đến khu vực xã QuT, huyện TL, thành phố HPh mục đích tìm mua ma túy tổng hợp (*dạng đá*) để sử dụng cho

bản thân. Tại đây, Th gặp một người đàn ông (*không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ*) đang đi bộ ở rìa đường. Qua hỏi chuyện, Th biết người đàn ông này có ma túy dạng đá bán nên nói với người này: "*Anh bán cho em 500.000 đồng*", tức là hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá. Người đàn ông này đồng ý bán. Th lấy số tiền 500.000 đồng gồm 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Th 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước dài khoảng 3,5cm, bên trong đoạn ống hút có chứa các hạt dạng tinh thể màu trắng, Th xác định là ma túy tổng hợp dạng "*đá*". Sau khi mua được ma túy, Th cất giấu vào túi áo phía trước bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe của người đi đường (*không quen biết*) để về nhà. Khoảng 20 giờ 05 phút cùng ngày, khi Th về đến khu vực đường 391 thuộc thôn LD, xã HĐ, huyện TK thì Th dừng lại, đứng để bắt xe đi nhờ về nhà thì bị lực lượng Công an huyện TK phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước dài 3,5cm; đường kính 0,6cm, bên trong đoạn ống hút có chứa các hạt dạng tinh thể màu trắng trong túi áo phía trước bên trái Th đang mặc. Th khai nhận đây là ma túy dạng "*đá*" Th cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản Kết luận giám định số: 09/KL-KTHS ngày 18 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất rắn (*dạng tinh thể*) màu trắng trong đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0,288 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

*Về vật chứng:* Một bì thư niêm phong bên trong có 0,261 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu trắng (*loại ống hút nước*) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã nhập kho vật chứng của Công an huyện TK chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSTK ngày 04 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố bị cáo Trịnh Văn Th về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2022. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

tịch thu, tiêu hủy 0,261 gam Methamphetamine và 01 đoạn ống nhựa màu trắng (loại ống hút nước) được đựng trong phong bì niêm phong số 09/KL-KTHS là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 16/01/2023). Về án phí: áp dụng: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Trịnh Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 05 phút ngày 15/12/2022, tại đường tỉnh 391 thuộc thôn LD, xã HĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Trịnh Văn Th có hành vi cất giấu trái phép tại túi áo bên trái phía trước đang mặc 0,288 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, bị Nhà nước cấm tàng trữ, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,288 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố bị cáo Th về tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo thì thấy: ngày 04/6/2012, bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện TK áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, ngày 12/02/2014 chấp hành xong nhưng bị cáo vẫn có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,261 gam ma túy, loại Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và 01 đoạn ống nhựa màu trắng (*loại ống hút nước*) không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được là mẫu vật hoàn lại sau giám định thì bị tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th, quá trình điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

**1. Tuyên bố:** bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Trịnh Văn Th 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** tịch thu, tiêu hủy 0,261 gam Methamphetamine và 01 đoạn ống nhựa màu trắng (*loại ống hút nước*) được đựng trong phong bì niêm phong số 09/KL-KTHS là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (*có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 16/01/2023*).

**3. Về án phí:** buộc bị cáo Trịnh Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** bị cáo Trịnh Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TK;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện TK;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Thúy Hạnh**